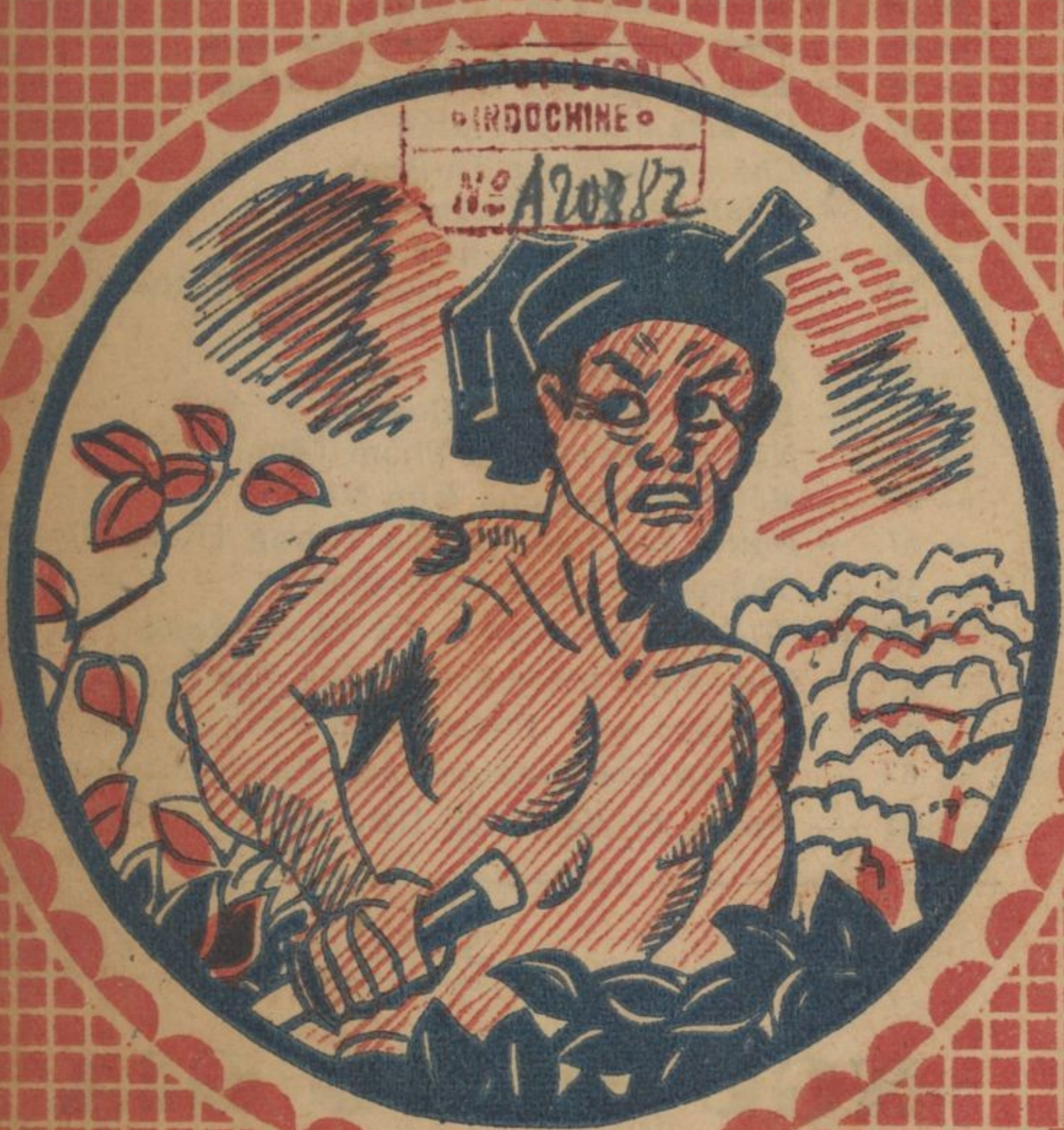


TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



lửa rừng

Số 65

Truyện của NGỌC-GIAO

7-1^{er}.43

Mỗi số 0\$15 — 3 tháng 1\$00 — 6 tháng 3\$75 — cả năm 7\$50
Và nhất gửi Đ. VÕ DÌNH LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN, Hanoi

TRUYỀN BÀ

- Số 44 — *Bà bà chán* của Tô-Hoài
— 45 — *Đuôi ươi giữ ống* của Thâm-Tâm
— 46 — *Mưa gia cát* của Lê Văn-Trương
— 47 — *Cô Tiên* của Ngọc Giao
— 48 — *Chó vớt mèo* của Tô-Hoài
— 49 — *Trịnh Khả* của Thâm-Tâm
— 50 — *Ông Hồ* của Trúc-Khê
— 51 — *Tấm lòng vàng* của Nguyễn-công-Hoan
— 52 — — II. —
— 53 — *Kalani* của Phạm Ba-Đại
— 54 — *Ba anh em* của Tô Hoài
— 55 — *Người giao chỉ* của Thâm Tâm
— 56 — *Một người mẹ* của Hữu Mai
— 57 — *Người bạn giang hồ* của Vương Thanh dịch
— 58 — *Thằng Bờm* của Ngọc-Giao
— 59 60 *Giặc tàu bắt cóc* của Lê Văn-Trương
— 61 — *Con chuồn chuồn* của Hoàng Văn-Đạt
— 62 — *Lệ Ngọc* của Phạm Đình-Đăng
— 63 — *Lá thư của người mẹ* của Phạm Bang-Cơ
— 64 — *Hoàng-tử Nành* của Hữu-Mai

Số 66 ra ngày 14-1^{er}-43

NGƯỜI BỐ GIÀ

Một tập văn tự sự của một cậu bé chìm nổi gian truân, khóc mà viết cho trên dưới mười ngàn độc giả của báo Truyền-Bá thân yêu.

Bà di ghẻ. Ông bố già... Người cha bị bắt... Bà nhân vật ấy hoạt động trong một bầu không khí mới âm u, chưa xót lắm sao! Ai chẳng tưởng cậu bé đó sẽ không làm được trò gì, nhưng may thay, vì nhờ có một ông già trung nghĩa, cậu về sau gặp được một người không ai ngờ tới, kỳ lạ vô cùng. « Người bố già » của Thiên Kiêu đăng Truyền-Bá số 66 ra ngày 14-1-1943.

LỬA RỪNG

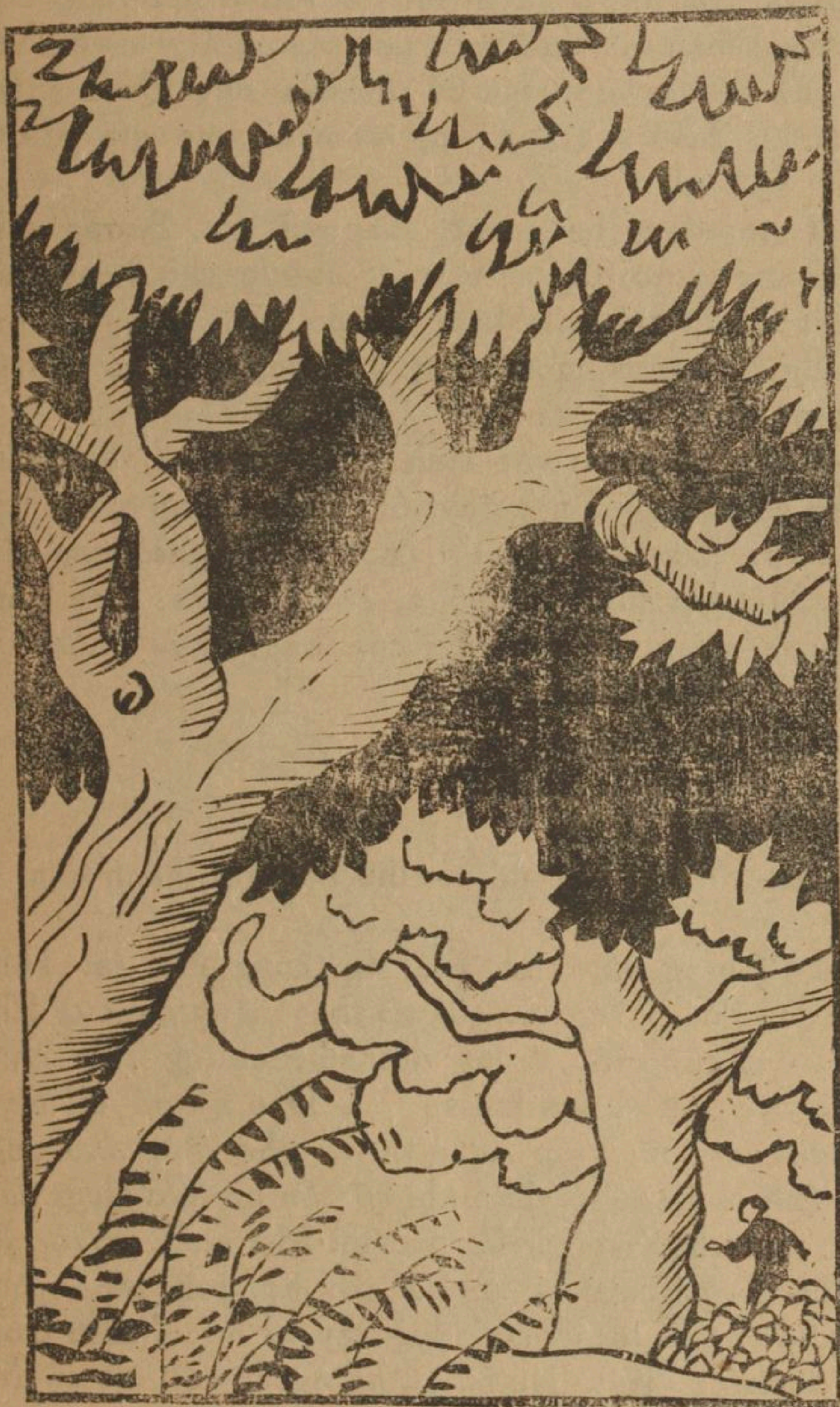
Bước nguy-hiêm đầu tiên của cậu bé rừng xanh

MỘT ngày mùa thu. Rừng sâu lặng-lẽ ủ kín những sự bí-mật kinh-hoàng của suối độc, cây hoang. Thỉnh thoảng một cơn gió ào qua, hoa lá rừng mình xào-xạc rồi lại cùng lặng-lẽ. Chồn cáo đi đâu vắng, cả một bóng chim, cánh bướm cũng không. Có lẽ trận bão đêm qua đã làm chúng hải-hùng ẩn vào hang hốc.

Cho nên cái im-lặng ghê gợn ấy khiến Phi, một cậu bé Thồ, phải bỡ-ngỡ nhìn tứ phía. Chưa bao giờ, Phi thấy rừng lại u-uất thế này. Mặt trời ở trên cao, nhưng không một tia nắng nào lọt qua trần lá rậm. Những con vắt bò ngồn-ngang trên nền rêu ẩm, bám cả vào ống chân Phi. Đang nằm bên gốc cây to, Phi ngồi nhồm dậy, gấp quyển sách độc dở, bỏ vào túi áo. Quyển sách viết về võ-thuật tầu, Phi ham đọc đêm ngày.

Là cậu bé Thồ, cha mẹ sinh ở rừng xanh, Phi cũng may đã được ông Quản-Hầu, hiện giữ chức kiểm-lâm khắp vùng sơn-cước này, dạy học. Phi ngoan-ngoãn,

thông-minh, khỏe mạnh, nhất là can-đảm, nên ông Quản-Hầu yêu quý như con đẻ, trong khi ông đã năm mươi tuổi già rồi, lại góa vợ, không được đứa con nào. Bố Phi chết sớm vì bị cọp vồ; mẹ Phi trước kia làm bà Then (như cô đồng, thầy bói ta) nhưng bây giờ ốm yếu luôn, lại thêm nổi bị lòa hai mắt, đành chỉ ngồi một xó. Ông Quản-Hầu thương hại, nuôi cả mẹ con Phi. Ngày ngày Phi theo lệnh ông Quản sai, đem một đàn bò sữa đi chăn trong rừng, ngoài núi. Ông Quản-Hầu là người trung-trực, khí-khái, giúp đỡ hết mọi người lương thiện, và rất can-đảm, rất nóng-nảy đối với bọn Thổ Mán hung tợn thường xuống chợ mua bán, đổi trác hàng hóa mà lại ra cách bắt nạt, ăn hiếp người đường kinh. Ông thường lấy thể làm bất bình, trừng-trị chúng thẳng tay. Có một bọn mà ông phải cần chống-chọi ráo-riết ấy là bọn Thổ Mán vẫn hay lừa ban đêm dẫn trộm cây gỗ quý và luôn luôn xuyên qua núi lọt sang tận biên-giới Tàu để tải thuốc phiện và các hàng hóa lậu. Bởi thế, ty nhà đoan biết tài ông, đã nhờ ông giúp sức họ truy-nã bọn gian này, và cũng do vậy, ông Hầu đã mang mấy vết sẹo vì dao, vì đạn của kẻ thù. Những kẻ thù ấy lúc nào cũng rình mò, lần quất trong rừng, trong núi, quanh ông. Ông Quản can-đảm chờ đương đầu với chúng bất cứ khi nào. Thỉnh thoảng Phi cũng được theo ông trong những cuộc săn tìm bọn gian, Phi đã được ông dạy cả cách dùng súng, cách bày mưu mẹo vây đón, hoặc theo dò dấu vết đường đi của chúng. Qua nhiều phen thử-thách, ông Quản rất bằng lòng về tính can-đảm, gan góc, và sự ham mạo-hiểm của Phi. Lại thêm sự học bằng sách vở do ông truyền bảo nữa, cậu bé Thổ thông-minh ấy hiện giờ không khác chi một cậu học trò mà ta thấy ngoài trường tỉnh.



Rừng sâu lặng lẽ, ủ kín sự bí mật kinh hoàng.

Nhưng vốn được chôn rau cắt rốn ở nơi rừng núi, Phi không thích ra tỉnh chút nào, cậu chỉ yêu đồi, yêu suối, bạn bè với một đàn bò sữa của ông Quản-Hầu. Vả cậu rất hiếu nghĩa, không dám bỏ mẹ già đi đâu xa cả.

Mặt trời đang hạ xuống rặng núi xa. Sương mùa thu vẫn trong trời đất và ủ trong những chòm cây, hốc đá, tiết ra một khí lạnh thấm vào da thịt.

Tiếng bò kêu ở ngoài rừng. Phi gấp sách bỏ vào túi áo, đứng lên :

— Chết nỗi, mãi với sách quá, quên cả tối. Mình cho bò về muộn thế này chắc ông quản không bằng lòng.

Phi vừa lầm-bầm vậy thì chợt có tiếng sột-soạt đâu đây... Một bụi cây trĩu xuống, con chó lớn, lông loang lổ xám và vàng, dữ tợn như con báo, nhảy chồm ra. Phi cười khanh-khách, gọi :

— Mô ! Mô !

Con chó rúc vào chân Phi

Phi xoa đầu nó bảo :

— Sắp tối rồi, Mô ra đòi thu bò hợp thành đàn, đi mau !

Mô khôn-ngoan, tinh-quái vô cùng. Nó sai khiến được đàn bò. Tiếng sữa của nó thay tiếng còi của Phi, vang trong rừng sâu, trong đồi núi, những buổi chiều nó sữa đàn vật to lớn kia về trại. Đàn bò đã quen với tiếng sữa ấy, rầm rập tuân theo, như một đàn quân tuân lệnh chủ-tướng. Đôi khi có con bò mới nhập đàn, chưa chịu theo lệnh Mô, tức thì Mô nhảy chồm lên sữa cắn ra oai mãnh liệt như con hổ, con bò ấy phải quy-phục ngay tức-khắc. Nhờ vậy, Phi chỉ nằm trong rừng đọc sách, mặc đàn bò ăn cỏ ngoài đồi, đã có Mô cai-quản, không xảy ra sự thất-lạc bao giờ. Ngoài việc chăn bò cho Phi, Mô còn tỏ ra rất giỏi trong

những đêm hôm theo ông Quán-Hầu vào rừng đuổi bắt bọn Thổ Múa dẫn trộm gỗ và tải hàng lậu qua biên thủy. Nhiều phen ở giữa rừng, ông Quán phải đánh nhau với hai ba quân gian bô nhọ mặt. Mô đã giúp ông hạ được chúng bằng miếng đòn rất độc, ấy là Mô lùi lại lấy đà rồi nhảy vút lên cắn cuống họng kẻ thù. Miếng đòn ấy nhanh đến nỗi không kẻ nào tránh được, và vết thương ở cổ làm tóe máu ra, kẻ địch chỉ còn cách kêu rú lên mà bỏ chạy cho toàn mạng.

— Đi ra đôi hóp đàn bò lại một chỗ, Mô !

Phi vừa giục xong thì bỗng Mô hướng về một bụi cây, sửa âm-ỹ. Phi biết ngay là có kẻ rình mò trong đó. Phi quát to một tiếng rồi tiến lại bụi cây. Mô cũng chạy theo.

Một cái đầu nhô lên. Đó là một tên Thổ mặt đầy vết sẹo dao chém, cời trần trùng trọc, đầu quăn mảnh khăn tràm. Nó nhảy ra khỏi bụi, rút con dao quai vắn dùng để đi rừng,



Cậu bé Thổ bờ ngỗ nhìn từ phía

giơ cao lên, nhe hàm răng vàng khè cười gằn một cách ghê gợn. Nó nói ngọng nghịu tiếng đường kinh.

— Cậu em đấy à ? Bây giờ mà chưa cho bò về, ông kiểm-lâm lại củng võ sọ cậu em thôi ! Thôi về đi mau !

Phi tức giận :

— Anh có quyền gì mà bảo được ta về ? Ta nói cho anh biết rằng ông Quản sẽ nói với ông Châu ra lệnh đuổi anh ra khỏi rừng này đó, vì anh là một kẻ không lương thiện. Anh nên giữ gìn cẩn-thận cái cổ có vết sẹo lớn kia. Tại sao có vết sẹo ấy, chắc anh quên con Mô này. Ông Quản không thèm đối địch với anh, đã có chó của ông...

Tên Thổ rít lên :

— Im đi thằng nhãi, tao giết mày bây giờ. Nếu mày muốn sống, muốn nguyên vẹn cả đàn bò ngoài kia thì chớ có mở miệng mách với ông Quản là đã gặp ta. Mày không giữ được kín, mai ta sẽ đợi mày ở chỗ này.

Phi quát mắng, dần từng tiếng :

— Ta không sợ sự dọa-nạt hèn-nhát của mày. (Phi ưỡn ngực ra thách :) Đây, có can-dảm thì giết tao đi. Tao không bỏ mớ vào cổ mày cho bản tay, đã có con Mô, nó sẽ quật mày như quật một con mèo.

Phi đập tay, suýt một tiếng. Tức thì Mô găm-gù từ ban nãy, chồm ngay lên sủa mấy tiếng vang cả núi rừng. Tên Thổ có vẻ gờm Mô lắm, nó lùi lại nấp sau một gốc cây to, chìa mũi dao ra để giữ miếng. Phi cất tiếng cười chề-nhạo :

— Tao tưởng mày tài giỏi mãi ! Xéo đi dăng nào thì xéo. Tao hứa sẽ không nói với ông Quản rằng tao đã gặp mày. Nhưng liệu hồn đó, đừng có làm ăn bằng lối không lương-thiện như thế mãi. Giới Phật không bao giờ dung túng kẻ gian phi bất nghĩa. Ông Quản

không bao giờ chịu để bọn mày ăn cắp gỗ và buôn lậu như vậy được.

Nói rồi, Phi cười khinh bỉ, rồi vẫy Mô ra khỏi rừng. Sau lưng, Phi còn nghe thấy tiếng lầu-nhầu nguyên rủa của tên giặc Thổ và tiếng dao đâm phăm-phập vào các thân cây. Phi mỉm cười, lau mồ hôi ướt đầm đìa trên trán, và nghĩ bụng :

— Mình phải lấy hết can-dảm để làm già với nó, thế là nó sợ. Gian bao giờ chẳng phải sợ ngay. Kể ra thì mình địch sao được nó. « Nhưng lòng ngay thẳng và can-dảm lúc nào cũng thắng được mọi việc bất chính và nguy-hiểm ở đời. »

Phi nhớ đến lời căn-dạy ấy của ông Quản, và Phi tự hện mình phải luôn luôn lấy câu đó làm sức mạnh, làm khí-giói.

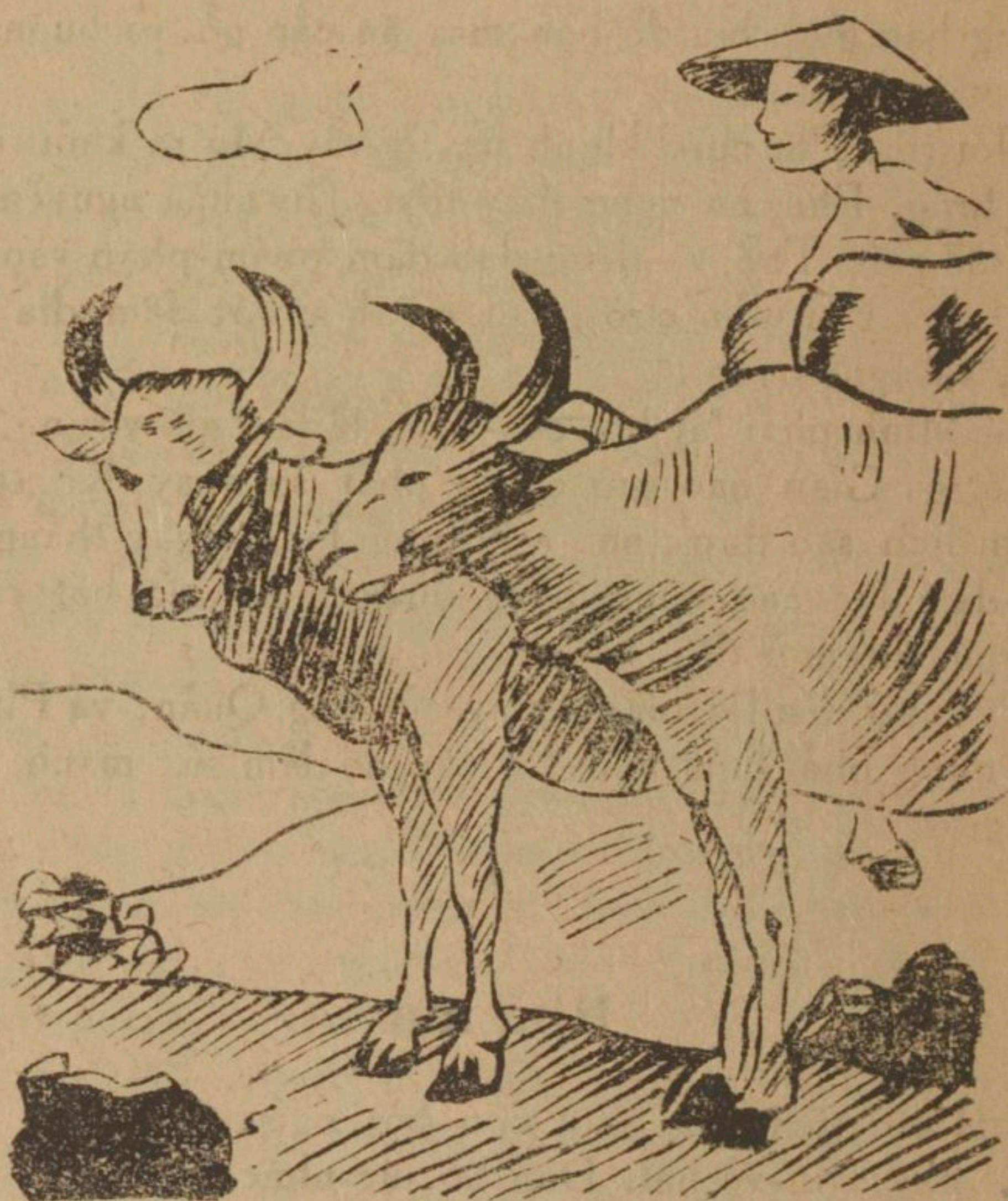


Nhà ma

PHI cỡi trên lưng một con bò, ngửa mặt nhìn mây bay, vui-vẻ hát. Đàn bò lúc-nhúc theo sau. Mô, khi chạy trước làm tiên phong, khi lui lại đi hậu-tập, dáng bộ đặc-thắng như một viên đại tướng khi hạ được quân thù. Bụi cát vắn trên con đường núi quanh co. Chim hót diu-dít trong sương mù trên đỉnh núi. Suối reo róc-rách trong rừng tịch-mịch.

Phi về đến trại. Ông Quản đang ngồi đánh cờ với một ông bạn già ở ngoài vườn hoa, ngược lên nhìn Phi. Đôi mắt sáng đầy vẻ nhân từ, cương-trực hơi tối lại, ông gõ ngón tay xuống cạnh bàn cờ :

— Hôm nay con về muộn lắm đó ! Ta không bằng lòng đưa trẻ nào không biết trọng kỷ-luật và thời giờ.



Ngày ngày Phi dắt bò vào rừng cho ăn.

Con lại không biết nữa rằng mẹ con mong mỗi lần sao. Rừng núi độ này có ăn nấp kẻ gian, nguy-hiểm hơn cả loài mãnh-thú, ta nhắc lại lần nữa rằng : con phải luôn luôn đề phòng mới được.

Không bao giờ, ông Quấn nói nặng lời với Phi hơn. Sự giận-dữ chỉ đi đến đây, và cũng chỉ đến đây là cũng đã gờ tay âu-yếm xoa dầu Phi rồi bảo đẩy tờ dọn cơm cho Phi ăn kéo quá đói.

Ăn xong, Phi chạy xuống gian nhà ngang thăm mẹ. Hai mẹ con vui-vẻ nói chuyện một lúc rồi Phi tắt đèn đi ngủ. Đôi khi trong giấc ngủ say sau một ngày mệt nhọc, Phi lại mơ thấy rừng thấy núi, có khi đuổi chồn, đuổi cáo, có khi đuổi một tên buôn lậu mặt mũi đầy sẹo, tay cầm con dao quai rất sắc. Trong giấc mơ khủng-khiếp ấy, Phi thường kêu to lên. Bà mẹ lừa nghe con kêu lại ngồi dậy rờ rẫm đến chỗ con nằm, ôm ghìt lấy con một lúc lâu. Lúc nào bà cũng sợ-sệt, lo-lắng về rừng sâu, núi cao. Bà luôn luôn rung mình nghĩ đến móng vuốt một con hổ xám và cái xác xương thịt tươi bời nhuộm máu của chồng bà ngày xưa.

Sớm hôm sau, Phi dậy trước mặt giới, trước cả chơm muông. Phi vào suối tắm, ăn điểm tâm bằng vài thứ hoa quả lành của rừng, rồi theo thường lệ cùng Mồ lừa đàn bò lên đồi dừa đại hoặc xuống đồng gianh.

Sáng nay Phi không vui cười như mọi sáng. Là vì khi thấy ông quản bữa nay dậy rất sớm, ngồi có vẻ suy nghĩ một sự gì, Phi đoán là ông mới được bên nhà đoan báo tin về việc bắt kẻ gian. Hẳn ông đang tìm mưu kế.

Phi không dám tò-mò hỏi ông quản cái gì mà ông chưa định nói. Cậu chỉ lảng-lặng tìm chỗ vắng, một mình ngồi nghĩ-ngợi vẩn-vơ. Cậu lại tưởng-tượng ra một cảnh dữ-dội ở núi rừng có ánh sáng đèn lấp-lợc, có tiếng dao, tiếng súng, tiếng những mũi tên độc bay vun vút của bọn Mán Thổ bắn nổ rất tài. Phi tại tưởng-tượng thấy giữa cuộc xô-sát ghê-gớm ấy, ông quản Hầu bị thương rú lên một tiếng, ngã vật trên vũng máu rồi tắt thở...

— Ừ, nếu mà thế thật!

Phi nhắm mắt lại, cắn chặt môi. Nhưng Phi lại mở mắt ra, mỉm cười. Phi tin rằng Giới Phật bao giờ cũng

che chở người lương-thiện, Giới Phật chỉ trừng phạt kẻ gian-phi làm ác. Huống chi Phi đã từng thấy ông Quản tuy đã năm mươi tuổi đầu rồi, tóc đã điểm bạc rồi, nhưng còn khỏe lắm, nhanh nhẹn lắm, lại thêm mưu trí tài tình, đã khiến quân gian sợ ông hơn cả lính nhà doan. Xưa kia ông quản đã sang Pháp, dự cuộc chiến tranh Pháp — Đức. Ông quản lập được nhiều chiến công, về nước lại tòng ngũ thêm nhiều năm nữa. Bây giờ mãn hạn nhà binh, ông quản được cử ra giữ chức kiểm-lâm. Và từ khi giữ chức này, ông đã giúp nhà doan trừ được rất nhiều bọn dân rừng buôn lậu, những-nhiều người đường kinh lương thiện.

— Không đời nào ông quản thua chúng được! Nhưng ta cũng phải làm một việc gì có ích để ông quản yêu mến ta hơn nữa.

Đi giữa đàn bò, Phi cúi đầu nghĩ-ngợi. Đến bãi gianh, đàn bò tản ra gặm cỏ. Mô chạy lảng-quảng săn-sóc, canh gác. Phi giao đàn bò cho Mô, vẫn cầm-cúi đi. Cậu len-lỏi qua đồi này, núi khác, sang đến một dải rừng kín rậm, một dải rừng dữ hơn hết ở vùng sơn-lâm này, bọn tiểu phu, không mấy kẻ dám lần mò đến. Thật là hoang-vu, chỉ có tiếng chim, tiếng gió. Phi cầm-cúi đi. Bỗng cậu đứng dừng lại, cúi xuống nhận những vết chân người in rõ trên mặt cát.

— Sao ở con đường hoang này lại có vết chân người, mà có rất nhiều, tỏ ra đêm qua một bọn rất đông đã qua đây và đã lần vào rừng kia. Lạ thật! Ta phải mạo-hiêm để khám-phá.

Phi hăm-hở bước theo những vết chân. Những vết chân dắt lối cho Phi vào rừng rậm. Tất cả can-dảm dôn lại, Phi rón-rén bước và nhảy rất nhanh nhẹn qua tảng đá này, vũng nước khác, như một con sóc.

Phi sừng
sốt đứng lại
dưới chân
một tòa nhà
đổ. Những
bức tường
gạch cổ
phần nhiều
sụt xuống,
ngõn-ngang
chồng chất
lên nhau.
Mái ngói
chỗ đã sụt,
chỗ còn
nguyên,
những rui
mè trơ ra
làm chỗ che
các giống
cây leo mọc
kín.



Nhà ma

Tòa nhà cổ này, nguyên xưa do một vị chúa động Mán Mường nào xây lên không rõ. Sau, trong cuộc chống giữ giặc Bắc-phương, Trần hưng-Đạo đã tạm đóng quân ở đây và đã vây hãm quân Thoát-Hoan tại rừng này. Quân Tàu bị chết rất nhiều, đến nỗi tận bây giờ, có một hai kẻ tiểu phu táo bạo lẫn vào đã bới vôi gạch ra thấy những đầu lâu và những mẩu xương vụn nát. Và đêm đêm người ta còn đồn thấy những hòn lửa bay lên cao chập-chờn nhảy múa. Người ta bảo đó quyết là ma quân tàu. Còn ông Châu và ông quản Hầu chỉ cười, bảo đấy là lân-tinh bốc lên và gặp gió thì trông như nhảy múa.

Phi trèo lên bức tường đồ, leo lách khó nhọc mãi mới vào được bên trong. Nghe tiếng động, những con thằn-lằn chạy trốn vội-vàng, những con dơi bay lên nhón-nhác.

Phi rón-rén bước vào một cái hầm. Cạu mỗi-một ngồi xuống một viên gạch. Thốt-nhiên, một cơn gió thoảng qua, Phi đánh hơi nhận thấy mùi khói thuốc phiện lẫn khói thuốc lá bào, thơm phức. Phi sửng-sốt, để ý nhận kỹ, sau cùng Phi biết rằng mùi thuốc ở dưới hầm bay lên.

— Đích đây là sào huyệt chúng rồi. Sự xúc-động mạnh quá thành ra một cơn bối-rối khiến tim cạu bé dù gan dạ lắm cũng nhảy lên thành-thịch. Phi cố trấn-tĩnh và lại tâm niệm câu nói của ông quản Hầu: *«Lòng ngay thẳng và can-đảm lúc nào cũng thắng được mọi người, mọi việc bất-chính và nguy-hiểm ở đời»*.

Phi đã tự hẹn mình phải luôn luôn lấy câu đó làm sức mạnh, làm khí giới, thì chính lúc này, nó là một sức mạnh, một khí-giới rất cần cho cuộc mạo-hiểm của Phi.

*
* *

Những bàn tay sắt

TRÊN cửa hầm, có một bụi cây um tùm. Ở bức tường có một lỗ nhỏ mà Phi ẩn trong bụi cây ấy có thể nhìn rõ những mặt người và nghe rõ tiếng dưới hầm, không ai biết.

Bốn tên buôn lậu ngồi tựa vào những tảng vôi gạch hút thuốc lá và hai tên nữa, già nhất bọn, giải lá xuống chỗ đất phẳng, hút thuốc phiện. Thoạt nhìn chúng nằm

ngồi nhàn-nhã, khói thuốc tỏa lên âm-u, người ta tưởng đó là những con người lương-thiện họp nhau ngồi nói chuyện, nghỉ-ngơi sau một ngày làm mệt nhọc. vì chúng có vẻ là những người tiểu phu, hay những kẻ chuyên nghề dẻo đá miền sơn-cước.

Tên có bộ mặt đầy vết dao chém và có cái cổ béo trùn-trục bị mất một miếng thịt, thở khói ra, lên tiếng trước :

— Anh em, mọi việc đã xếp đặt cần-tắc rồi đây chứ? Liệu có kẻ lạ lớn vốn đến đây không?

— Bác Sìn không ngại, ở đây trừ ma ra, còn ai đến nữa.

Sìn cười khà một tiếng. Đó là tên Thổ đã gặp Phi trong rừng chiều nọ. Nó nói :

— Thế mà có một thằng nhãi ranh mãnh khiến ta đáng đề phòng hơn ma quỷ, hơn cả thằng già quản Hầu và bọn lính đoan. Nhất là con chó lúc nào cũng theo riết bên chân nó. Để ra ở giữa rừng, ta đây chưa từng sợ hổ báo, rắn rết, vậy mà ta phải kiêng nể thằng nhãi và con chó khốn-nạn kia, tức lắm!

Nói đến đây, cổ nó bạnh to ra, nước bọt phun ra mép, ghê tởm như một con chăn-tiết ra thứ nước nhờn độc để nuốt mồi cho gọn. Phi gợn mình, cậu phải đặt một bàn tay lên ngực.

Tên nằm hút thuốc phiện nói lời :

— Bác Sìn nói lạ! Những bàn tay sắt của bọn ta bóp hổ còn bẹp huống chi dằm xương gà của thằng oắt ấy. Bác cứ để nó cho tôi trị. Nghe như độ này nó rình mò mình gớm lắm để về báo tin tức cho lão quản.

Tên Sìn trợn mắt nhìn tên hút thuốc phiện, rồi nhìn cả bọn :

— Ta có nói sợ cái sức khỏe của nó đâu. Ta chỉ sợ cái tài len-lăn ranh-mạnh của nó sẽ đưa đường cho lão quân tóm mình như tóm một đàn gà. Các anh tưởng cứ nắm chắc một con dao, một chiếc nỏ và một mớ tên độc đã ăn thua à? Sức khỏe, to xác, mà không có trí khôn, tất sẽ thua một đứa trẻ thông minh, khôn khéo, cũng như đã bao lần thua một lão già lưng còng, đầu bạc...

Một tên từ nãy ngồi lì-lì tại một xó, tức thét lên :

— Các anh nhát như cáy, đi sợ một con chó, sợ một đứa bé con. Để tôi giết nó.

Tên Sìn lườm gã kia, cười nhạt :

— Lúc này thì anh nói như thần. Hễ nguy cấp đến, phải cần hết cả sức khỏe và can-dảm thì chính anh vút dao, vút nỏ, bỏ cả hàng chạy tháo thân nhanh hơn con thỏ. Đồ hèn nhát, câm miệng là hơn hết !

Tên kia găm một tiếng rút dao ra, nhảy xồ đến Sìn. Sìn vẫn điềm nhiên thở khói thuốc lá, cười nhạo-báng.

Phi rùng-gợn, tưởng trong hai thằng giặc sẽ có một đứa gục xuống, máu sẽ tóe ra. Vậy mà vẻ điềm-dạm và tiếng cười khô lạnh của Sìn khiến Phi kinh-ngạc quá. Lưỡi dao sáng lóe như tia chớp của tên kia chưa kịp hạ xuống ngực Sìn thì hai tên bạn đã nhảy tới giữ lấy cánh tay của tên kia, chúng không để xảy ra việc xô sát giữa anh em cùng bọn.

Sìn thở khói, thân mật vỗ vai kẻ định giết mình :

— Khá lắm ! Khá lắm ! Ta thử chú mình đấy thôi. Bây giờ ta đã biết chắc rằng chú mình có can-dảm thực. Khá lắm ! Người nào cũng được như chú thì chuyển đi này tất phải chót lọt, mọi sự đều tốt đẹp, nghĩa là lão quân Hầu sẽ bị thua ta. Thôi ngồi xuống, cất dao đi !

Tên kia lâu-nhầu mấy câu nữa rồi ngồi xuống, lại hút thuốc lá, và lại lì-lì ở một xó như ban nãy.

Phi càng hồi-hộp. Sự sống chết, Phi thấy bọn kia coi như một trò đùa. Cậu lại nghĩ đến những cảnh hỗn-loạn trong rừng núi, cậu lại nghĩ đến mái tóc lưa-thưa bạc của ông Quản, ân-nhân của cậu, mà lo...

Một tên già nhất bọn nói:

— Lạ quá nhỉ! Mặt trời đã lên cao rồi, sao chưa thấy nó đến báo tin.

Sìn hỏi gay-gắt:

— Thế bác dặn nó thế nào?

— Tôi dặn nó rằng: cứ nói cho lão quản biết là tối hôm nay chúng ta sẽ tải hàng qua rặng núi phía bắc. Tất Lão Quản tin ngay lời nó mà đến rình ở rặng núi phía bắc suốt đêm. Thế là lão mắc mớ ta, vì trong khi ấy ta sẽ tải hàng vượt rặng núi phía đông, đi ung-dung như đi chơi vậy. Còn lo gì nữa!

Tên già cười đắc-chí. Sìn và cả bọn cũng đắc-chí cười theo. Rồi chúng vui-vẻ xúm cả vào bàn đèn thuốc phiện, thi nhau hút.

Có tiếng gậy gõ ba tiếng làm hiệu riêng. Cả bọn ngóc cổ lên nhìn ra. Một tên gầy bé chui vào. Sìn reo lên:

— Giỏi! Tin tức ra sao?

Tên mới đến khẽ-khà lấy thuốc lá ra hút rồi mới nói:

— Lão già tinh-quái ấy quả-nhiên mắc lừa rồi. Tôi nói thì phải tin, chứ còn tin ai hơn nữa.

Phi chú ý nhìn. Cậu giật mình vì kẻ vừa đến thông tin đó chính là tên Cai Tí vẫn giúp việc ông quản và được ông quản, cả ông chánh đoan tin-dùng lắm. Phi tức giận, muốn nhảy xổ vào kẻ phản-ngịch ngay lúc đó. Cậu nghĩ bụng:

— Nếu như lời cai Tí nói thì ông quản bị mắc mưu rồi. Thôi, dò xét thế này là đủ, ta phải về mau, để ông quản đủ thì giờ đối-phó với bọn này.

Phi bèn cố rón-rén, cầm hơi thở, bò ra. Phi tụt thoát được xuống khỏi các mảnh tường đổ, và thoát xa một quãng. Phi mới đứng hẳn dậy, co chân chạy. Phi chọn những con đường tắt, chạy nhanh như gió, chạy một lúc thì đến cánh đồng gianh. Đàn bò không có dấy nữa. Phi yên trí là Mô đã lừa chúng về trại rồi. Hết hơi, Phi ngồi xuống thở. Vừa lúc ấy có tiếng người động ở sau lưng. Phi tựa ngay vào một hòn đá, vờ nhắm mắt ngủ.

Một bàn tay đập vào đầu Phi. Cậu vờ giật mình dụi mắt thẳng-thốt nhìn người vừa đập đầu mình. Đó là Sìn!

Sìn cười nhăn-nhở :

— Cậu bé tài nhỉ, vừa chạy đến đây, ngồi xuống là ngủ ngay.

Rồi nó đổi giọng quát :

— Tao thấy mày chạy như gió, mày ở đâu đến đây?

Phi nén sợ, đáp :

— Tôi đi tìm vài thức quả ăn, tôi đang đói.

Sìn chắc là Phi không dò xét cái tổ của bọn nó, tin ngay là Phi chỉ đi tìm hoa quả. Nó bèn dịu giọng :

— Thế ông quản không cho em ăn uống tử-tế à? Ta nghe nói ông quản yêu quý em lắm mà!

— Hẳn chứ, ông quản yêu tôi lắm. Nhưng ăn cơm tử-tế là một việc, còn ăn hoa quả rừng lại là cái thú riêng của tôi.

Sìn ngồi cạnh Phi, làm ra thân mến :

— Em này, ta hỏi một điều, nếu em nói rõ thì ta thưởng tiền.

Nói rồi, nó móc túi giơ ra mấy hào bạc trắng :

— Em nói cho ta biết rằng thường đêm ông quản hay đi thám-thính ở phía núi nào ?

Phi trấn-tĩnh, cười nhạt.

— Ông quản đi cả bốn phía đông, tây, nam, bắc. Ông quản mang súng và nhiều đạn, ông bắn nổ óc bất cứ một thằng ăn trộm, hay buôn lậu nào mà ông gặp.

— Thế độ này ông đi với những ai ? Nói đi rồi tiễn đây, em cầm lấy.

Phi hất tay Su ra :

— Đồng tiền bẩn-thỉu, ta không thèm. Đừng hỏi nữa vô-ích, không bao giờ ta phản ông quản để nói với một thằng kẻ cướp.



Tên Thỏ đuổi theo Phi.

Sin cười gằn, bỏ tiền vào túi rồi thừa cơ dấm một quả vào gáy Phi. Phi gục xuống. Tên buôn lậu ầm sốc Phi lên, đi về phía rừng có ngôi nhà đồ.

Sin truyền trói Phi, ném Phi xuống một cái hầm rất kiên-cố, không có chút ánh sáng lọt vào. Chúng khóa trái cửa lại, rồi những tiếng động lui xa.

Một lúc sau, tòa nhà hoang đồ nát lại chìm vào cái im-lặng chết-chóc của rừng sâu, núi cả, tưởng như từ mấy ngàn năm nay chưa hề có một người lạc đến. Gió lại rào rào, và suối lại róc-rách thăm-thì. Đôi lúc, một tiếng đập cánh của con chim sợ-sệt bay lên núi...

*
* *

Trong hầm tối

KHÍ mấy bàn tay sắt vừa đẩy Phi xuống cái vực đen sâu thẳm này thì Phi bị lăn xuống mấy bậc gạch rêu ăm-ướt, rồi ngừng lại trong một vũng bùn nhầy nhụa. Phi ngất lịm đi. Nước bùn tưới vào mặt, Phi hồi dần lại. Phi cố ngồi lên, mình mẩy chân tay tê buốt. Một chất mặn trôi vào cổ. Đó là máu ở đầu, ở mặt thấm qua môi, theo nước bọt tràn vào cuống họng.

Phi lắc đầu mấy cái, ngồi cho tâm-thần định lại. Một lát, Phi cố đứng lên đưa mắt nhìn quanh hầm. Bốn bề tường dày kín mít như bưng. Phi phải dò-giẫm như ở trong đêm tối. Bùn rêu ướt nhây-nhóp dưới chân. Nước trên trần rỏ xuống từng giọt lạnh.

Hoảng-hốt, Phi lông lên như con chim bị giam lỏng kín. Phi tuyệt-vọng, ngồi bệt xuống một hòn đá rêu.

Hai cánh tay bị trói rật lại sau lưng, Phi đau rức cả xương và không sao giã được. Nghĩ đến sự đói khát, sự chết khô ở xó này mà mẹ già không biết, ông quản không hay, con Mô không rõ, Phi đau đớn rơi nước mắt. Nhưng Phi ngừng ngay cơn khóc, vì cậu lại chợt nhớ đến câu ông quản dạy, đó là một sức mạnh, một khí giới để phòng thân.

« Lòng ngay thẳng và can-dảm lúc nào cũng thắng được mọi người, mọi việc bất-chính và nguy-hiểm ở đời ».

Tức thì, như được một ngọn lửa đốt cháy lòng thất vọng và cơn mỏi-mệt, Phi đứng ngay lên. Lưng Phi chạm vào hòn đá nhọn. Một tia mừng khiến Phi sáng mắt ra, rồi cúi xuống, Phi cọ sợi dây thừng ở cổ tay vào hòn đá sắc. Vòng dây đầu bị đứt, vòng thứ hai sơ ra, đứt nốt; vòng thứ ba cũng vậy. Lấy lại tự-do cho hai tay, Phi phấn-khởi lay cánh cửa. Nhưng sức người có hạn, mà sự chắc-chắn của cánh cửa lim đó thì không cùng. Phi lo-lắng, ôm đầu suy-nghĩ. Lại kiên-nhẫn, Phi lay nữa, sau cùng Phi khám-phá rằng cửa bị vướng khóa. Nhanh trí khôn, Phi bới nhặt được một miếng sắt, rồi cố sức, cố sức, cố sức nữa, cái khóa bị bầy ra. Phi hé cánh cửa, trước hết thò đầu ra, không thấy gì, sau bò ra nửa người, tin chắc bọn gian đã đi xa, Phi mới bước hẳn ra ngoài. Ánh sáng, khí giới, và gió, và rừng núi! Phi nhảy qua những đồng vôi gạch vụn, qua những gốc cây, qua bao dòng suối, cầm cổ chạy theo các con đường gần nhất để về trại. Chưa bao giờ như lúc ấy, Phi thấy mình thật có đôi chân nhẹ và khỏe như đôi cánh một con chim đại-bằng. Con đại-bằng đã bay qua bao nhiêu bể lạ trời xa, nay lại trở về tổ.

Cuộc gặp gỡ ghê gớm trong rừng khuya

MẮT trời về chiều đang xế xuống đầu non. Phi chạy buống về rặng núi nhuộm đỏ mầu son kia như để níu lấy mặt trời. Phi chỉ lo tối xuống mà chưa về kịp báo tin cho ông quản lo sửa soạn bắt bọn gian. Cho nên Phi càng chạy nhanh hơn nữa, chạy với bao nhiêu sức còn lại trong mình.

Nửa cây số nữa thì đến trại. Mắt Phi hoa lóc, tai ù-ù như chứa đầy hơi gió, hai đầu gối như lỏng ra, Phi vẫn lao-đao chạy.

— Ai đó? Đứng lại, không ta bắn!

Cùng tiếng quát, một con vật to lớn nhảy xồ ra. Phi lả đi, khụy xuống. Người vừa quát đó, reo mừng:

— Phi, con đi đâu mất hút, ta đang đi tìm con đây!

Mô cũng sủa lên mấy tiếng, đuôi ve-vẫy, hít mải vào má Phi. Ông Quản ngồi xuống ẩm Phi lên đùi. Phi mở mắt ra, rồi ngồi dậy:

— Ông nên hà tiện đạn. Đêm nay sẽ dùng đến nó. Con vì đi dò sào huyết bọn gian mà bị bắt, bị nhốt vào hầm. May thoát được, con vội chạy về báo ông biết rằng tên Cai Tí đã phản ta, và đêm nay đúng mười hai giờ, chúng sẽ tải hàng theo con đường núi phía đông, chứ không phải phía bắc như tên Cai Tí đã nói lừa ông.

Ông Quản Hẫu cau mày lại. Ông lẳng-lặng dặt tay Phi và gọi Mô về trại. Đến trại ông bảo dọn cơm cho Phi, rồi ông vừa tháo lòng súng ra lau mỡ, vừa lăm-lì nghĩ-ngợi.

Đợi Phi ăn xong, ông mới trâm thuốc lá hút, chậm rãi:

— Đêm nay, ta cho con theo đi tóm cò bọn này. Ta cho con đeo một khẩu súng. Không phải để che-chở cho ta, mà chỉ để con được xem một cuộc xô-sát mà ta chắc là rừng-giòn, vui mắt lắm...

Phi mừng hớn-hở :

— Ông cho con một khẩu súng ? Đó là một sự con mong-ước mãi. Nhưng để bắn chết một mạng người, thật con không nỡ, con không thể...

— Không cần phải giết người. Chính ta đây, ta cũng không nỡ giết hại một con chim, con thú trong tất cả những khu rừng ta trông giữ nữa là... Vậy ta cắt nghĩa con nghe : Hẳn con đã biết rằng núi phía đông chỉ có một con đường rất hẹp, một người một ngựa qua mới lọt. Đêm nay định làm một chuyến lớn, tất chúng phải xếp hàng hóa lên ngựa thồ. Chúng ta và lính đoàn sẽ nấp theo chữ nhất, con chờ nghe thấy ta bắn chết một ngựa đi đầu, con sẽ ngấm cho đúng mà chỉ bắn què chân con ngựa đi thứ hai, bọn lính sẽ bắn ngã đoàn ngựa theo sau. Ta chỉ cần giết một con ngựa đầu cho hàng ngũ của chúng rối loạn, còn những con kia bị thương tại chỗ, tất bọn gian tháo chạy, mà hàng hóa thì bỏ lại. Như thế, ta không khó nhọc gì.

Phi nghe ông Quản bày chiến-lược, lấy làm phục lắm. Cậu hí-hửng mừng được ông Quản giao cho một việc quan trọng, nhưng cậu hồi-hộp lo nếu bọn gian kháng-cự mãnh-liệt thì liệu ông Quản có thắng được chúng không ?

Phi mở súng ra lau, và bắn-khoăn chờ lệnh đề lên đường.

Và, khoảng mười một giờ, Phi và ông Quản đã lên đường, đến ty đoan họp cùng các lính.

Mọi người ngậm miệng đi về rặng núi phía đông. Không có giăng. Sao vài ngôi mọc lưa-thưa trên nền trời sương lạnh. Tiếng cú vọng trong rừng khuya. Tiếng lá rơi khô-khau trong bóng tối.

Ông Quản khẽ hô đứng lại, ông dàn chỗ nấp, khéo tính-toán cho mỗi khẩu súng cách nhau mười thước, và ẩn sau một gốc cây to.

Phi được ngồi vào tầm súng thứ hai, gần ngay ông Quản. Ông dặn lại mọi người, dặn rất kỹ chỉ cần bắn ngựa, mà bắn cho thật đúng thì bọn gian mới khiếp.

— Cần-thận, Phi nhé (tiếng ông Quản thì thầm) chớ làm phí đạn, chớ hoảng hốt, phải coi như đứng chỗ không người. Ta vốn biết con thừa can-đảm nên mới đặt con vào chỗ đó. Ta mong rằng nhờ phát súng này, con sẽ được ông Châu, ông chánh Đoan lưu ý mà cất nhắc cho con. Công-danh của con gửi cả vào viên đạn mà con sắp bắn. Đừng phụ lòng ta, nghe chưa?

Nghe lời ông Quản, Phi càng thấy mình quan trọng quá. Phi cố trấn-tĩnh, mắt mở to ra, hai tai muốn căng ra để đón chờ, nghe ngóng những bóng người, tiếng ngựa...

Giờ phút chìm lắng vào cái êm-tĩnh không cùng, không đáy của rừng núi khuya, khiến Phi nghe rõ cả tiếng tim mình đập rộn trong lồng ngực.

Mười hai giờ. Tuyệt-nhiên chưa thấy gì lạ cả. Phi bứt rứt, như ngồi trên lửa cháy. Ông Quản ghé tai Phi :

— Hay là con nghe nhầm. Nếu quả nhầm thì xấu hổ với ông Châu, ông Chánh và lính-tráng ty đoan lắm đấy !

Phi quả-quyết :

— Con nghe rõ lắm. Quyết không sai được, chỉ chậm đó thôi.

Đợi chờ. Ông Quản và Phi cùng bút-rút, thỉnh-thoảng lại nhlia nhau. Phi nằm rạp, áp tai xuống đất nghe. Bỗng thấy mặt đất rần có tiếng động, rõ-ràng là vó ngựa. Phi vẫy ông Quản. Ông Quản cũng làm như Phi và khẽ reo mừng.

Hai người chạy về chỗ, ra hiệu cho cả bọn. Những đầu miện súng ngó-nguẩy sau gốc cây. Những hơi thở ngừng cả lại.

Tiếng vó ngựa đến gần. Những cái bóng đen rầm-rộ tới. Xa xa đã nghe thấy tiếng chúng nói cười, vì chúng tin rằng ông Quản đã mắc mưu, hẳn lúc này ông đang ngồi đợi vô-ích ở rặng núi phía bắc.

Đoàn người ngựa tới. Phát súng của ông Quản làm một con ngựa dẫn đầu lăn ra giẫy đành-đạch. Bọn gian chưa kịp rú lên, thì sau một gốc cây đã tiếp phát thứ hai, con ngựa thồ khuy chân trước xuống, rồi tiến luôn bốn phát nữa, bốn con ngựa đều bị quy.

Phi nghe rõ tiếng hét của Sìn :

— Bắn ! bắn !

Sau tiếng hét, những tên bay ra vun-vút. Bọn lính đoan bắn lại loạn-sạ nhưng cố ý bắn lên giới đề dọa thôi. Nhiều tên gian bỏ hàng và ngựa, lẫn vào các thung-lũng. Riêng tên Sìn cứ nhắm phía ông Quản lẫn vào mà bắn. Ông Quản bỗng kêu lên một tiếng ngã

xuống cỏ. Phi, từ đầu, vẫn đứng phò-tá ông Quản. Thấy ông Quản ngã, mà Sìn thì hung-hồ sắp đến gần, Phi không nghĩ-ngợi, giờ súng ngấm. Viên đạn xuyên thủng vành chiếc nón sơn của Sìn. Sìn giật mình, quay mình chạy nốt.

Phi vội ngồi thụp xuống, nâng ông Quản dậy. Nhưng chưa kịp nâng, ông Quản đã nhồm lên, nắm chặt tay Phi, tươi cười nói :

— Con giỏi lắm, can đảm lắm, trung-thành với ta lắm. Mũi tên của nó có trúng đầu, ta vờ thế cho nó tưởng đã gây án mạng mà bỏ trốn. Không ngờ nó dám iều-lĩnh, mà cũng không ngờ con đã cứu ta, phát đạn ấy tất khiến nó bay hồn mà chạy

Ông Quản lại nắm tay Phi thật chặt lần nữa mà rằng :

— Từ nay ta nhận con làm con ta. Mai ta sẽ kể tất cả công trạng của con với ông Châu, ông Chánh, và ta tin rằng con sẽ được các ngài yêu mà lưu ý đến con lắm đó.

Ông Quản hô các lính ra dắt đàn ngựa bị thương và tải các hàng hóa lậu về cho nhà đoan.

Còn Phi, theo sau đoàn ngựa, lặng-lẽ ngược nhìn những vì sao lấp-lánh, như những nỗi vui mới nở trong lòng cậu.

Không phải Phi mừng được các quan trên sẽ ban khen, Phi chỉ vui về nỗi ông Quản cho dự vào công cuộc mao-hiêm trừng phạt kẻ bắt-lương nhúng-nhiều, và vui về nỗi đã được ông Quản luyện cho mình một tinh-thần mạnh, một tấm lòng trung-nghĩa, một tấm gan dạ không sợ kẻ gian tà, bạo-nghịch.

Vong-hồn địa ngục và mây bay trên giới cao

BỌN buôn lậu bị thất bại chạy cả về tòa nhà đồ giữa khu rừng kín rậm kia. Chúng ẩn nấp trong đó suốt ngày sau, không dám thò ra nữa.

Sin buồn-bực uống rượu say be-bét. Các bạn Sin cũng vậy, chỉ uống rượu và hút thuốc phiện, không kẻ nào nói một lời. Chúng dành an phận nằm trong đồng với gạch, dầu lâu này mà làm bạn với thuốc, với rượu, với ma, để chờ đợi cơ-hội khác.

Nhưng cơ hội khác chưa đến, và chúng đang say be-bét thì nửa đêm hôm ấy, những bức tường tự nhiên bị nhũn sụp xuống ầm ầm như động đất, và ở trên mái thủng, những bó đuốc nhựa thông sáng rực rơi xuống dầu chúng tới tấp và đốt quần áo chúng cháy xèo xèo. Như bày chuột bị hun, bọn gian kêu ào dữ-dội, ôm đầu húc vào tường, vào đá. Lại tiếng Sin hét vang trời :

— Bắn ! giết ! giết !

Bọn kia như đàn ác thú trong cảnh cháy rừng, lồng-lộn vớ nỏ lấp tên bắn lên trên mái, bắn chĩa ra ngoài loạn-sạ.

Ông Quản giờ mộc dờ được năm sáu mũi tên. Bọn lính nấp cả vào chân tường, họ rất sợ những mũi tên tầm độc. Một tiếng hét cất lên : Phi từ trên mặt tường nhào xuống. Phi không bị tên độc, nhưng bị một lưỡi dao của tên gian phóng ra cắm ngập một bên đùi.

Ông Quản khiêng Phi đặt một chỗ, rồi nỗ-lực hô phá đồ tường, hò ném đuốc lửa vào thêm. Những mảng tường đổ ầm ầm do sức tàn phá của bọn

lính đang hăng hái. Lửa trên mái ngói cháy ngùn ngụt soi đỏ cả một khu rừng. Bọn gian từng tên một, đuối sức và bị lửa hun cháy xém thịt da, ngã xuống hoặc vì đau, hoặc vì tường dè gãy tay chân.

Sin bị cả một mái ngói dè lên ngang bụng, cổ ngoi mãi đầu lên, hai mắt nhìn lên trời trợn ngược.

Lửa tàn dần. Những quân gian bị lôi dây, trói chặt khuỷu tay, và hợp lại một xâu dài, bị dẫn đi trong đêm tối, trông như một đoàn âm binh đi vào địa ngục.

*
* *

MỘT sớm, mặt trời mọc rực rỡ trên nền mây sáng. Chim hót lành-hiền, hoa nở đầy rừng, và gió như đàn hát.

Phi nằm trên giường bệnh, nhìn ra ngoài cửa sổ, ngắm những cánh chim và những bóng mây, qua ngoài ánh nắng. Vết thương ở đùi đã đỡ — có thể nói là khỏi rồi. Bà mẹ Phi sờ tay vào vết thương của con, miệng méo mó không biết vì khóc hay vì cười mừng rỡ. Ông Châu và ông Chánh đoan đến thăm bệnh Phi vừa mới lên ngựa ra về sau khi đã nắm chặt tay cậu bé can đảm ấy để khen ngợi và để hẹn khi nào Phi lành mạnh sẽ đem Phi đến dinh ông Châu hay đến nhà Đoan làm việc ăn lương tháng. Những lời hứa-hẹn ấy lúc này vẫn không khiến Phi vui sướng bằng dọn cho lòng thư-thái, ngắm nhìn những đám mây đẹp, những bóng chim bay lượn ở ngoài trời bao la.

Phi vừa mỉm cười với ý nghĩ ấy thì ông Quân-Hầu vào. Ông thân mật ngồi cạnh Phi xem vết đau, rồi xoa tay vui vẻ :

— Con khỏi hẳn rồi, mai con sẽ đi chơi được.

LỬA RỪNG



Phi hét lên một tiếng từ mặt lòng nhào xuống.

Phi nhìn ông, nước mắt giàn xuống má :

— Cha ôi, con sung-sướng quá !

Ông Quán nắm tay Phi mà rằng :

— Phải, những người lương-thiện lúc nào cũng an-vui, sung-sướng, vì những con người ấy luôn luôn suy nghĩ đến những lẽ trừng phạt và ban thưởng của Phật Giới.

Phi nhắm chặt mắt lại cho những giọt nước mắt thấm xuống môi, và đôi môi ấy nở ra như một bông hoa hạnh-phúc.

Im lặng một lúc, rồi mắt Phi sáng ngời lên, nói với cha nuôi :

— Cha ôi, mai lành mạnh hẳn rồi, con sẽ từ chối không lên dinh làm việc. Con sẽ lại ngày ngày cùng với con Mô và đàn bò sữa vào rừng núi để ăn quả rừng, tắm suối mát và ca hát như một con chim trời tự do.

Ông Quán gật đầu :

— Hay lắm ! Con cau đảm và yêu tự-do ! Hay lắm ! Ta vui lòng chiều ý con.

NGỌC - GIAO

TIÊU THUYẾT THỨ BẢY TẾT QUÝ MÙI

Dày 8) trang in đẹp, bài hay, lạ, vui mà có ích. Có nhiều trò chơi. Biếu một phụ trương 1) trang đăng hết một truyện dài. Lại tặng bạn đọc một phụ bản tuyệt đẹp của Lê văn Đề in offset 9 màu cũng như tranh bìa, thật quý. Thế mà chỉ có một đồng bạc. Nên đặt mua ngay ở hiệu sách không có thì hết ngay.

TRONG MỘT GIỜ CÁC BẠN ĐÀ LÀM ĐƯỢC GÌ ?

... Nhưng trong thế-giới đã xảy ra việc vĩ-dại như :

— Đào ở đất lên được 9 vạn quan tiền tây vàng và 39 vạn 6 nghìn quan tiền tây bạc.

— 150 vạn tạ than đá đã đào được, ngần ấy mà đem đốt đi thì sức nóng chỉ mới 1 phần trong 777 phần sức nóng của luồng nước Gulf Stream, chạy trong Đại-tây-dương cũng trong 1 giờ.

— Con sông Amazone ở Mỹ mang nước ra Đại-tây-dương bằng số rượu bia cả nước Đức uống trong 50 năm ròng !

— Tóc mọc trên đầu, nếu đem nối liền sợi nọ và sợi kia thì dài thêm ra 0m80. Lấy tóc mọc trong 1 giờ của cả nhân loại thì sẽ có một cái thừng nối quả đất với mặt giăng được.

— Một người thở hít hết 500 chai khí trời và tính đã gây ra một sức mạnh có thể kéo cả thân người ấy lên 3 tầng gác.

— Riêng dân Mỹ đã dán 2 triệu cái tem thư và trên mặt đất người ta gửi đi hơn 11 vạn điện tín.

TỜ CHÚC THƯ LẠ LÙNG !!!

Một nhà triệu phú ở làng kia ngã xe, bị thương rất nặng. Lúc hấp hối, ông cho người đi đánh cái dây thép cho 4 người con trai ở làng bên rằng :

« Cha hấp hối. Bốn con phải phi ngựa về ngay. Ngựa ai về sau cùng thì được gia tài ! »

Các bạn tìm hộ cách giải quyết cho 4 người con trai đó về kịp trong lúc cha hấp hối, và theo đúng tờ chúc thư kỳ lạ đó.

(xem trả lời trang 34)

— Kỹ nghệ chớp bóng làm thành 50km phim, kỹ nghệ ô-tô làm xong 700 chiếc xe, kỹ-nghệ dệt phải dùng đến 15 vạn ki-lô len, 50 vạn ki-lô bông.

Cuối cùng, cả nhân-loại uống hết một triệu rưỡi lít rượu vang. Đó hẳn là người ta quên, không tính đến dân An-nam trong những ngày Tết nhất vậy.

XUÂN-HÒA

CHAI RƯỢU MẮT CẤP

Một ông chủ để vào hầm
vuông 32 chai rượu vang,
mỗi cạnh hầm có chín trai
như sau đây. Anh đầy tớ của
ông vốn gian; nè lúc vắng
chủ anh ăn cắp ba lần, mỗi
lần 4 chai vị chỉ 12 chai tất cả.
Thế mà, ba lần ông chủ đi
khám, vẫn không biết gì hết.
Vì, mỗi cạnh vẫn đủ 9 chai.

Vậy đồ các bạn biết, anh
đầy-tớ « ma-lanh » đó, đã đặt
chai như thế nào ?

1	7	1
7		7
1	7	1

BẢNG-HỒ (xem trả lời trang 33)

Ngày xưa, có
một ông Hoàng
yêu một cô thôn
nữ, ông định
bụng sẽ cưới
cô đó làm vợ.
Nhưng một
hôm, Vua gọi
Hoàng-tử đến bên long sàng
mà phán rằng :

— Con ơi ! Cha nay mình
già tuổi yếu, cha biết cha sắp
thăng hà. Vậy trước khi nhắm
mắt, cha muốn con hứa với cha
là con mai sau sẽ cưới công-
công-chúa Nga-Bình. Con phải
thề đi !

Trước người cha hấp hối,
Hoàng-tử đành gạt lệ mà vâng
lời tuy chàng yêu cô thôn-nữ
vô cùng. Xong xuôi, đức Vua
nhắm mắt. Hoàng-tử được lên
nối ngôi và các quan trong triều
sẽ định rằng khi Hoàng-tử hết
tang, sẽ làm lễ cưới công-chúa

12 CHÀNG THIỆN SA

Nga - Bình cho
chàng.

Trong khi ấy,
nhận được tin
Hoàng - tử sắp
kết hôn với
người khác, cô
thôn - nữ ngắt

đi. Sau, nàng nghĩ ra một kế.
Nàng đi hội họp các chị em
lại và tất cả trá hình ra làm
mười hai chàng thiện xạ đẹp
trai. Và mười hai nàng vào
triều hỏi xem Hoàng-tử có cần
người săn bắn không. Thấy bọn
thiện xạ tuấn tú và thông minh
Hoàng-tử bằng lòng. Thế là
cô thôn nữ và các bạn được ở
gần luôn Hoàng-tử và rất đắc
dụng.

Nhưng Hoàng-tử có một cái
đầu bằng bích-ngọc biết tất cả
các việc. Một hôm nó bảo
Hoàng-tử rằng :

— Này ngài, ngài tưởng

mười hai người ấy là thiện-xạ à ?

— Phải ! Đó là bọn thiện-xạ !

— Ngài nhầm rồi ! Đó là mười hai cô gái cải trang.

— Không đời nào ! Không đời nào !

— Nếu ngài không tin thì ngài cứ việc rắc đậu vào trong buồng ngài, ngài sẽ rõ ngay. Đàn ông có bước đi mạnh bạo, bao nhiêu đậu sẽ bị nát rù ; nhưng con gái đi rất nhẹ nhàng, đậu không rập mà chỉ lăn dưới bước chân họ thôi.

Hoàng-tử nghe lời và rắc đậu trong phòng. Nhưng có một tên lính hầu biết chuyện đem nói với mười hai người thiện-xạ. Cô thôn nữ lập tức ra lệnh cho các bạn phải bước một cách nặng nề để làm rập đậu. Sáng hôm sau, Hoàng-tử gọi họ vào và thấy họ làm nát đậu dưới bước chân họ.

Chàng liền bảo cái đầu bích ngọc.

— Đấy mi coi ! Họ là đàn ông cả !

— À, chắc họ biết trước. Lần này, ngài đem bày vào

trong buồng ngài rất nhiều các đồ nữ trang quý giá và các thứ khí-giới. Đàn ông thì ngắm nghĩa các binh khí còn đàn bà thì mê mê nữ trang.

Hoàng-tử nghe lời. Nhưng tên lính lại đem nói với cô thôn nữ và cô ra lệnh cho các bạn không được để mắt tới các đồ nữ trang. Hoàng-tử lại tưởng đó là đàn ông thật và không nghe lời cái đầu bích ngọc nữa.

Hai tháng sau, công-chúa Nga-Bình đến thăm Hoàng-tử. Gặp nhau, hai người ôm lấy nhau. Cô thôn nữ đứng đấy, nom thấy thế, máu ghen đưa lên tận cổ và cô ngã lăn ra bất tỉnh.

Hoàng-tử thấy người thiện-xạ của mình như thế, vội chạy lại rút bút tắt tay và mũ ra. Bỗng chàng rú lên một tiếng : chàng nhận ra một mớ tóc mây lòa xòa và đôi bàn tay xinh xắn của cô thôn nữ. Nhất là tay cô lại đeo chiếc nhẫn kim-cương của chàng tặng cho khi trước.

Lập tức Hoàng-tử từ hôn với công-chúa Nga-Bình và làm lễ cưới linh đình với cô thôn nữ.

CHANG-SOC

TRẢ LỜI : CHAI RƯỢU MẮT CẤP

2	5	2
5		5
2	5	2

LÂN THỦ I

3	3	3
3		3
3	3	3

LÂN THỦ II

4	1	4
1		1
4	1	4

LÂN THỦ III

Sự lạ của Toán Pháp

Bạn thử làm vài cái tính nhân và cái tính cộng dưới đây. Bạn sẽ ngạc-nhiên về cái kết-quả :

9	$\times 9 + 7 = 88.$
98	$\times 9 + 6 = 888.$
987	$\times 9 + 5 = 888.8.$
9876	$\times 9 + 4 = 888.88.$
98765	$\times 9 + 3 = 888.888.$
987654	$\times 9 + 2 = 888.888.8.$
9876543	$\times 9 + 1 = 888.888.88.$
98765432	$\times 9 + 0 = 888.888.888.$

ĐẶNG TRẦN-PHIẾN

MÁCH BAN..

Mực viết độ này cũng đắt gồm, lại không tốt nữa. Bây giờ chúng ta làm lấy để dùng vừa tốt vừa rẻ. Các thứ dưới đây bạn mua ở hiệu thuốc tây.

Làm mực đen : 10 gam Noix de galle ; 10 gam sulfate de fer caustique, 4 gam gomme arabique đem tán thật nhỏ trộn đều pha bằng nước sôi.

Làm mực xanh : 30 gam crème de tarte, 30 gam vert-de-gris, 4 gam gomme arabique với 100 gam nước, đổ cả vào đun lên là dùng được.

MỘNG-ANH

GIẢ LỜI : Tờ chúc thư

Bốn người con đòi lần ngựa cho nhau. Người nào cũng muốn ngựa người kia về trước nên ai cũng vẫn ra sức phi. Như thế có thể kịp được và theo đúng tờ chúc thư của cha

NHẤT ĐIỂM LINH ĐÀI

TIN TỨC TRUYỀN BÁ

Bạn Đỗ Riêm. — Đã nhận được. Nhưng tết thì không kịp nữa, vì đã làm xong.

Bạn Nguyễn-quốc-Hồi. Đáng khen. Xin đọc kỹ.

Bạn Tường-Vân. Cảm ơn.

Bạn Mạnh-Kha. Truyện dài 30 trang viết, giấy học trò, là cùng. Chuyện ngắn 1, 2, trang. Không điều kiện, Truyện T. Đ. K. lời thôi quá.

Bạn Thủy-Hữu Cảm ơn — Sẽ đăng.

Bạn Nguyễn-hữu-Lạc. Truyện dài gửi về rất nhiều, không thể trả lời ngay.

Bạn Cao-Thanh. Cảm ơn.

Bạn N. K. Thảo Tìm những O. Đ. T. S. lạ hơn.

Bạn Ngô-văn-Bôn. Đứa con hiếu không có gì lạ.

Bạn Bùi-thanh-Quang. — 2 thơ ngụ ngôn ấy sẽ đăng.

Bạn Đỗ-quang-Riêm. Viết những chuyện mới thì nhiều hy vọng được đăng.

TRUYỀN BÁ SỐ TẾT

80 trang, bìa in 3 màu, 50 tranh vẽ,
nhiều truyện ngắn, một truyện dài.

MÀ CHỈ BÁN CÓ 4 HẠO

*Nên đặt trước ở các hiệu sách
quen không có thì hết mất*

9 giờ sáng ngày 23 tháng chạp khắp Đông-
Dương đều đọc Truyền Bá Tết Quý Mùi.

Ở đâu ? Tại sao ? Ai ? Thê nào ?

Tại sao người không biết lội hay bị chìm ?

Theo ông Archimède thì : « Bất cứ vật gì đè vào chất lưu động đều phải chịu một sức lực đẩy thẳng từ dưới lên trên ; sức ấy bằng sức nặng của chất lưu động ấy bị choán chỗ » .
(Truyền-Bá ngày 12-1'-42, số 57).

Vì vậy khi mấy em nằm trên mặt nước thì mấy em không thê nào chìm xuống nước được ; nhưng nếu mấy em ngóc đầu dậy hay là đưa hai tay lên, sức nổi của mấy em sẽ bớt đi nhiều, vì sức nặng của hai tay và đầu đã ra khỏi mặt nước — (nghĩa là nước không còn chịu đựng cái sức nặng của đầu và hai tay nữa) — thì tất nhiên cái mình của mấy em phải chìm xuống ngay.

Bởi vậy, khi người ta chẳng biết lội mà lại bị rớt xuống nước, thì cách chắc-chắn hơn hết để bị chết đuối là đưa hai tay lên mà kêu cứu. Đưa hai tay lên thì cái mình sẽ chìm xuống, há miệng ra kêu cứu thì lại mau uống nước nhiều hơn.

Mấy em hãy thử đứng thẳng người dưới nước, hai tay xuôi theo mình không động đậy, để cái miệng vừa ra khỏi mặt nước mà thôi, và cái đầu phải ngước lên cho ngay ; mấy em sẽ có thể nổi như thế mãi mãi.

Nước chỉ xin nâng vác các em, nếu các em vui lòng giao phó thân mình các em cho nước.

ANH-TU

MÔI XUẤT BẢN

CUỘC SỐNG

của NGUYỄN-HỒNG

trong « NHỮNG TÁC-PHẠM HAY »

Mỗi quyển : 1\$20

Cước phí : 0\$40

Mandat gửi cho nhà in Tân-Dân — Hanoi.
(Không gửi linh hóa giao ngân)

DEPOT LÉOAL

Sắp xuất bản :

THI VĂN BÌNH CHỦ

QUYỀN THỨ II

của NGÔ - TẤT - TỐ

trong « Tu Sach Tao Dân »

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vặt xấp đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

23, Phố hàng Ngang, Hanoi, giấy nói 805